

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:		
Các loại vật liệu chủ yếu: Xi măng, cát, đá, thép, ống cống bê tông bê tông nhựa ...	- Có nêu nguồn gốc, xuất xứ, chủng loại của vật liệu đáp ứng yêu cầu tại chương V. - Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc cung cấp vật tư gói thầu	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công:		
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: Lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, thiết bị thi công, biển báo.	Có giải pháp tổ chức đầy đủ, phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Có giải pháp kỹ thuật phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng nhưng thiếu giải pháp kỹ thuật về Lán trại.	Chấp nhận được
	Không có giải pháp hoặc có nhưng không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.2. Biện pháp thi công	Có trình bày biện pháp thi công đầy đủ, phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt; phù hợp với tiến độ thi công, biểu đồ huy động nhân sự, thiết bị và đề xuất kỹ thuật của nhà thầu.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
2.3. Biện pháp đảm bảo an toàn giao thông trong suốt quá trình thi công.	Có trình bày biện pháp đảm bảo an toàn giao thông đầy đủ, phù hợp với tiến độ thi công và đề xuất kỹ thuật của nhà thầu.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3. Tiến độ thi công:		
3.1. Thời gian thi công	- Đề xuất thời gian thi công \leq 120 ngày.	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

	- Có biểu tiến độ thi công, biểu đồ nhân lực và thiết bị đầy đủ, phù hợp với đề xuất kỹ thuật của nhà thầu.	
	- Đề xuất thời gian thi công > 120 ngày hoặc không có biểu tiến độ thi công hoặc không có biểu đồ nhân lực hoặc không có biểu đồ thiết bị hoặc có nhưng không đầy đủ, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật của nhà thầu.	Không đạt
3.2. Tính phù hợp giữa huy động thiết bị, nhân sự so với tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, phù hợp với tiến độ thi công, đề xuất kỹ thuật và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
4. Giải pháp bảo đảm chất lượng:		
4.1. Thuyết minh về giải pháp bảo đảm chất lượng công trình.	Có giải pháp bảo đảm chất lượng phù hợp với đề xuất kỹ thuật và biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
4.2. Giải pháp bảo đảm chất lượng vật tư: Kiểm tra chất lượng vật tư trước khi đưa vào công trình, lưu kho, bảo quản. Biện pháp bảo quản vật tư khi công trình tạm dừng thi công, khi mưa bão.	Có giải pháp bảo đảm chất lượng đầy đủ, phù hợp với đề xuất kỹ thuật và biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
4.3. Năng lực kiểm tra chất lượng vật tư đầu vào và chất lượng các công tác thi công của công trình.	- Trường hợp nhà thầu có phòng thí nghiệm được công nhận (LAS-XD) thì phải cung cấp bản sao được chứng thực quyết định công nhận của cơ quan có thẩm quyền. - Trường hợp nhà thầu ký kết với đơn vị thí nghiệm khác thì phải cung cấp bản sao được chứng thực: Hợp đồng nguyên tắc; Quyết định công nhận LAS-XD của đơn vị ký kết.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
5. An toàn lao động, an toàn công trình lân cận, hiện hữu, PCCC, vệ sinh môi		

trường		
5.1. An toàn lao động	- Có biện pháp an toàn lao động, cảnh báo, cảnh giới trong quá trình thi công phù hợp với giải pháp thi công của nhà thầu và các quy định pháp luật có liên quan. - Có cam kết mua bảo hiểm thiết bị phục vụ thi công, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với bên thứ 3 và các loại bảo hiểm cần thiết khác để đảm bảo cho hoạt động của Nhà thầu theo quy định của Pháp luật.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên	Không đạt
5.2. Phòng cháy chữa cháy	Có biện pháp phòng cháy chữa cháy phù hợp với giải pháp thi công của nhà thầu và các quy định pháp luật có liên quan.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
5.3. An toàn công trình lân cận, công trình hiện hữu	- Có biện pháp bảo vệ an toàn các công trình hiện hữu, lân cận phù hợp với giải pháp thi công của nhà thầu. - Có cam kết hoàn trả hiện trạng các công trình hiện hữu, lân cận bị ảnh hưởng trong quá trình thi công.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
5.4. Vệ sinh môi trường	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường phù hợp với giải pháp tổ chức thi công của nhà thầu và các quy định pháp luật có liên quan.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
6. Bảo hành công trình		
Thời gian bảo hành \geq 12 tháng.	Nhà thầu phải có cam kết bảo hành, bảo dưỡng theo nội dung sau: - Thời gian bảo hành toàn bộ gói thầu \geq 12 tháng và đảm bảo thực hiện sửa chữa các sai sót theo yêu cầu. Riêng đối với các hạng mục công việc hư hỏng, khiếm khuyết phải sửa chữa trong thời gian bảo hành, nhà thầu phải tiếp tục bảo hành thêm 6 tháng và cộng thêm thời gian bảo hành còn lại kể từ ngày các hạng mục sai sót hư hỏng được sửa chữa xong.	Đạt

	- Các thiết bị lắp đặt tại công trình phải được bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng không nhỏ hơn 12 tháng.	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
7. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu và thực hiện các hợp đồng trước đó.		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu và thực hiện các hợp đồng trước đó	Theo thông tin đăng tải trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia hoặc Báo đấu thầu: - Không vi phạm lỗi huy động được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong quá trình thực hiện hợp đồng - Không có Hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của Nhà thầu. - Không có gói thầu được mời thương thảo nhưng từ chối thương thảo, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 45 Nghị định 214/2025 NĐ-CP. - Không có hợp đồng nào bị đánh giá vi phạm về chất lượng, tiến độ. - Không bị kết luận về cung cấp tài liệu thiếu trung thực khi tham dự thầu.	Đạt
	Nhà thầu vi phạm một trong các nội dung nêu trên	Không đạt
Kết luận	Cả 7 tiêu chí đều được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.	Đạt
	Có 1 tiêu chí được xác định là không đạt.	Không đạt

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.